TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06 /2023/QĐST-DS	*Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2022/TLST-DS ngày12 tháng 10 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Tiến D; sinh năm 1969; địa chỉ:thôn 6, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H.

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1982; địa chỉ: SN: 28, ngõ 126 Nguyễn Trung Thiên, phường Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bà Lê Thị Y, sinh năm 1986; địa chỉ: SN 22, Nguyễn Hoành Từ, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bà Lê Thị O, sinh năm: 1986; địa chỉ: SN 02, ngõ 181 Mai Thúc Loan, xã Thạch Hưng, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Lê Tiến Du, chị Lê Thị Y, chị Lê Thị Ng, chị Lê Thị H: Bà Đồng Thị V, sinh năm 1993; địa chỉ: Số 363, đường Nguyễn D, tp H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Bà Lê Thị Nh, sinh năm 1977; địa chỉ: thôn 5, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lê Thị Nh: Bà Nguyễn Thị Q- Luật sư văn phòng Luật sư A- Tp Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. UBND huyện C, tỉnh H - Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Hồng V- chuyên viên phòng TNMT

2. UBND xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H- Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Công L- công chức địa chính xã.

3. Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Hà Tĩnh- Đại diện theo ủy quyền là ông Lê Quốc Hùng- trưởng phòng cấp Giấy CNQSD đất.

4. Ông Lê Duy T; sinh năm: 1944.

Trú tại: Thôn 6, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H. Vắng mặt.

5. Bà Lê Thị Ng; sinh năm: 1971

Trú tại: Thôn 5, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H. Có mặt

6. Ông Đặng Ái Kh; sinh năm: 1967

Trú tại: thôn 5, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H. Có mặt

7. Bà Lê Thị Ng, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn 7, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H.

8. Bà Nguyễn Thị Y; địa chỉ: Thôn 6, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H.

9. Bà Nguyễn Thị H; địa chỉ: Thôn 6, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Lê Duy T, bà Nguyễn Thị Ychị Lê Thị O: Ông Lê Tiến D, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn 6, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu độc lập của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Ng và các đương sự thống nhất rút một phần yêu cầu độc lập về yêu cầu hủy Giấy CNQSD đất số BC 976064, ngày 13/10/2010 do UBND huyện Cẩm Xuyên cấp cho ông Lê Tiến D, bà Nguyễn Thị H;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Ng và các đương sự thống nhất rút một phần yêu cầu độc lập về: yêu cầu hủy Giấy CNQSD đất số CO 537702 ngày 29/8/2018 do UBND huyện Cẩm X cấp cho bà Nguyễn Thị Y và yêu cầu chia thừa kế đối với phần đất có tại thửa đất số 68, tờ bản đồ số 32, diện tích 882m^2; địa chỉ: Thôn 6, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H.

2.2. Về phương án phân chia quyền sử dụng đất của ông Lê Duy T và bà Đặng Thị L:

Các đương sự thống nhất giữ nguyên Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất lập ngày 04/6/2018 giữa ông Lê Duy T và bà Lê Thị Nh; Giữ nguyên hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất lập ngày 31/8/2020 giữa bà Lê Thị Nh và ông Đặng Ái Kh, bà Lê Thị Ng;

Đối với quyền sử dụng đất có tại Giấy CNQSD đất số CO 078940 ngày 24/7/2018 do UBND huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh cấp cho hộ ông Lê Duy T tại thửa số 102, tờ bản đồ số 32, diện tích theo Giấy CNQSD đất là 432,9m^2; địa

chỉ: Thôn 6, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H, các đương sự thống nhất giao lại cho ông Lê Tiến D toàn quyền quản lý, sử dụng. Ông Lê Tiến D có trách nhiệm trực tiếp cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất.

Các đương sự thống nhất giao cho ông Đặng Ái Kh và bà Lê Thị Ng được quyền quản lý sử dụng thửa đất số 72, tờ bản đồ số 32, diện tích theo Giấy CNQSD đất là 594,2m^2; địa chỉ: Thôn 6, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H và các tài sản trên đất có tại Giấy CNQSD đất số CY 312125, ngày 05/10/2020 do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Hà Tĩnh cấp cho ông Đặng Ái Kh và bà Lê Thị Ng; Đồng thời giữ nguyên Giấy CNQSD đất số CY 312125, ngày 05/10/2020 do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Hà Tĩnh cấp cho ông Đặng Ái Kh và bà Lê Thị Ng.

Bà Nguyễn Thị Y tự nguyện di dời phần tài sản của gia đình bà Y có liên quan nằm trên phần diện tích đất đã được cấp Giấy CNQSD đất cho ông Đặng Ái Kh và bà Lê Thị Ng thuộc thửa đất số 72, tờ bản đồ số 32, diện tích theo Giấy CNQSD đất là 594,2m2; địa chỉ: Thôn 6, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh H và chịu mọi chi phí liên quan đến việc di dời.

Đối với phần diện tích đất còn lại thuộc thửa đất số 73, tờ bản đồ số 32, diện tích 1001,6m^2 bản đồ địa chính chính quy xã Cẩm Quang, huyên Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh các đương sự thống nhất giao cho ông Lê Tiến D được quyền quản lý sử dụng. Ông Lê Tiến D trực tiếp cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp Giấy CNQSD đất; Phần hạn mức đất ở còn lại được công nhận theo quy định thì công nhận cho phần đất này.

Trong trường hợp các thửa đất nói trên được xác định lại theo bản đồ địa chính mới nếu có sự khác nhau về số hiệu thửa đất, tờ bản đồ, diện tích thửa đất (tăng lên hoặc giảm xuống) thì những người được quyền quản lý sử dụng đất đồng ý và chấp nhận các thông tin đã được thay đổi của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2.3. Về án phí:

Ông Lê Tiến D tự nguyện chịu 22.804.200đ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ông Đặng Ái Kh và bà Lê Thị Ng tự nguyện chịu 4.193.400đ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Các đương sự tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng (Các đương sự đã nộp đầy đủ)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

Trương Thị Lệ Thu